

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **231/2020/HSST**

Ngày: 12/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Minh Nhựt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan

Bà Nguyễn Thị Nhạn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đạt là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Điều Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường 02, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 155/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 214/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 2 năm 2020 đối với bị cáo:

- Huỳnh Văn T, sinh năm 1994

Nơi cư trú: 3A/256B, khu phố 3, phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh H, sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1975; bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em và chưa có vợ con.

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày **28/12/2019**. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc công an thành phố Biên Hòa và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

- Anh Trần Thanh Q, sinh năm 1991

Địa chỉ: Số 95A, đường Nguyễn Ái Quốc, KP.2, P.Tân Phong, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Quang M, sinh năm 1988

Địa chỉ: Số 39/5C, tổ 3, KP.2, P.Tam Hiệp, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Trần Ngọc C, sinh năm 1976

Địa chỉ: F11, KP.4, P.Tân Hiệp, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Quốc S, sinh năm 1975

Địa chỉ: Tổ 30A, khu phố 3A, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện theo ủy quyền của anh S: Anh Trần Ngọc C (theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2020)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Võ H, sinh năm 1993

Địa chỉ: 196C, tổ 50A, KP.11, P.Tân Phong, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Hoàng Minh V, sinh năm 1983

Địa chỉ: 16/01, tổ 5, KP.6, P.Tam Hiệp, TP.Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

(anh Q, anh M, anh C vắng mặt; anh H, anh V có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Văn T là đối tượng không có nghề nghiệp và nghiện game, để có tiền tiêu xài, T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Trong khoảng thời gian từ tháng 09 năm 2018 đến tháng 11/2018, T đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Tối ngày 09/9/2018, T đến tiệm Internet “Boom”, địa chỉ khu phố 6, phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa, do anh Trần Thanh Q làm chủ, để chơi game. Đến khoảng 03 giờ ngày 10/9/2018, T quan sát thấy tại tiệm không có người quản lý, trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T dùng tay tháo 03 (ba) máy vi tính để lấy trộm 03 (ba) thanh Ram4, loại 08Gb, nhãn hiệu PC Crucial Ballistix Sport LT và 03 (ba) chip xử lý, nhãn hiệu Intel Core I3. Sau đó, T mang tài sản lấy trộm được đến tiệm sửa chữa máy tính “Việt Tính Phát” do anh Hoàng Minh V làm chủ bán với số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền trên T sử dụng vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, anh Trần Thanh Q đã đến công an phường Tam Hiệp trình báo. Công an phường Tam Hiệp đã lập hồ sơ, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: Do sau khi lấy được tài sản, T đã mang đến bán cho anh Hoàng Minh V, sau đó, anh V đã bán lại số tài sản trên cho các khách hàng của mình (không xác định được họ tên, địa chỉ) nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 608/TCKH-HĐĐG ngày 06/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “03 (ba) thanh Ram4, loại 08Gb, nhãn hiệu PC Crucial Ballistix Sport LT và 03 (ba) chip xử lý, nhãn hiệu Intel Core I3”, có giá trị định giá là 7.836.000 đồng (Bảy triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại Trần Thanh Q yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường số tiền 12.675.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường.

Vụ thứ hai: Khoảng 20 giờ 00 ngày 20/9/2018, Huỳnh Văn T đi đến tiệm sửa chữa máy tính “Quang Mậu”, địa chỉ phường Tam Hiệp, thành phố Biên Hòa do anh Nguyễn Quang M làm chủ. Tại đây, T nhìn thấy có 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen đang sạc pin của anh M để ở trên bàn và không có người trông coi. T liền đi đến lấy chiếc điện thoại này bỏ vào túi quần, sau đó bỏ đi. Sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh M đi tìm thông

qua thiết bị định vị trên điện thoại thì gặp T đang cất giữ chiếc điện thoại của mình nên anh M yêu cầu T trả lại. Đến ngày 26/11/2018, anh M đến Công an phường Tam Hiệp trình báo và giao nộp lại chiếc điện thoại T đã lấy được, công an phường Tam Hiệp đã lập hồ sơ, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen, là tài sản của anh Nguyễn Quang M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh M.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 538/TCKH-HĐĐG ngày 29/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen” có giá trị định giá là 9.443.000 đồng (Chín triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Quang M đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ ba: Khoảng 06 giờ 30 ngày 06/11/2018, Huỳnh Văn T đến tiệm Bida, Internet “Tú Tú Tú Tú”, địa chỉ khu phố 6, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, do anh Nguyễn Quốc S, sinh năm 1975 và anh Trần Ngọc C, sinh năm 1976 làm chủ, để chơi game. Tại đây, T lợi dụng việc quản lý sơ hở nên đã dùng tay tháo 04 (bốn) máy vi tính để lấy trộm 08 (tám) thanh ram4, loại 04GB, hiệu Dato Buss và 04 (bốn) chip xử lý nhãn hiệu Intel Core I3. Sau đó, T mang tài sản đã lấy được đến tiệm sửa chữa máy tính “Việt Tính Phát”, do anh Hoàng Minh V làm chủ bán với số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng), số tiền trên, T sử dụng vào việc chơi game và tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: Do sau khi lấy được tài sản, T đã mang đến bán cho anh Hoàng Minh V, sau đó, anh V đã bán lại số tài sản trên cho các khách hàng của mình (không xác định được họ tên, địa chỉ) nên không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 648/TCKH-HĐĐG ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “08 (tám) thanh ram4, loại 04GB, hiệu Dato Buss và 04 (bốn) chip xử lý nhãn hiệu Intel Core I3” có giá trị định giá là 12.320.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Về dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quốc S và anh Trần Ngọc C thống nhất đề anh C là người yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng). Hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP Biên Hòa, Huỳnh Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên. Sau khi làm việc tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Huỳnh Văn T bỏ trốn, ngày 01/7/2019, cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Biên Hòa ra Quyết định truy nã đối với Huỳnh Văn T, đến ngày 28/12/2019, T bị bắt theo Quyết định truy nã.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS-HS ngày 18/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51, điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật

Hình sự tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo T từ 02 năm đến 02 năm sáu tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tòa án tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn T đã thừa nhận đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt các tài sản, trong các ngày gồm:

- Ngày 10/9/2018, tại tiệm Internet “Boom” do anh Trần Thanh Q làm chủ, T đã lén lút chiếm đoạt 03 (ba) thanh Ram4, loại 08Gb, nhãn hiệu PC Crucial Ballistix Sport LT và 03 (ba) chip xử lý, nhãn hiệu Intel Core I3 có giá trị được định giá là 7.836.000 đồng (Bảy triệu, tám trăm, ba mươi sáu nghìn đồng).

- Ngày 20/9/2018, tại tiệm sửa chữa máy tính “Quang M”, T đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen của anh Nguyễn Quang M có giá trị được định giá là 9.443.000 đồng (Chín triệu bốn trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

- Ngày 06/11/2018, tại tiệm Bida, Internet “Tú Tú Tú Tú” do anh Nguyễn Quốc S làm chủ, T tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt 08 (tám) thanh ram4, loại 04GB, hiệu Dato Buss và 04 (bốn) chip xử lý nhãn hiệu Intel Core I3 có giá trị được định giá là 12.320.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản T đã chiếm đoạt sau 03 (ba) lần thực hiện hành vi là 29.599.000 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm chín mươi chín nghìn đồng)

Hành vi của bị cáo Huỳnh Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có cơ sở, đúng người đúng tội. Quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, do vậy phải chịu trách nhiệm trước pháp luật bằng một hình phạt tương ứng với mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị xét có tình tiết tăng nặng là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g, khoản 01, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 01, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng thu giữ được là 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 7 Plus 32Gb, màu đen, là tài sản của anh Nguyễn Quang M, nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã trả lại cho anh M là đúng quy định pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại là anh Nguyễn Quang M đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì khác nên không xét.

Bị hại Trần Thanh Q yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường số tiền 12.675.000 đồng (Mười hai triệu, sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh Q theo yêu cầu nên yêu cầu của anh Q là có cơ sở chấp nhận.

Bị hại anh Nguyễn Quốc S và anh Trần Ngọc C yêu cầu bị cáo Huỳnh Văn T bồi thường số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) và anh S có ý kiến để anh C là người nhận bồi thường. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho các bị hại theo yêu cầu nên tuyên buộc bị cáo T phải bồi thường số tiền trên cho anh C.

[4]. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo xác định không bị ép cung hay dùng nhục hình, lời khai của bị cáo là chính xác và hoàn toàn tự nguyện. Đối chiếu các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định của pháp luật.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Đối với anh Hoàng Minh V, là người 02 (hai) lần mua các thanh Ram máy tính và chip xử lý do T trộm cắp, tuy nhiên anh V không biết các tài sản trên do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa không xử lý đối với anh V là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 135, 136, 288, 289, 292, 298, 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Áp dụng khoản 01, Điều 173; điểm s khoản 01 Điều 51; điểm g khoản 01 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 468; 584; 585, 589 Bộ luật Dân sự;

- Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T **02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày **28/12/2019**.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Thanh Q số tiền 12.675.000 đồng (Mười hai triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Buộc bị cáo Huỳnh Văn T có nghĩa vụ bồi thường cho Trần Ngọc C số tiền 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành số tiền trên thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm; 633.750đ (Sáu trăm, ba mươi ba nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) và 1.100.000đ (Một triệu, một trăm ngàn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm hình sự xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Biên Hòa;
- Công an Tp. Biên Hòa;
- Chi cục THADS Tp. Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Minh Nhựt